

Bản án số: **53/2021/HS-ST**  
Ngày: 09 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Lệ và ông Lương Đình Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐ-HPT ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN T** - Sinh năm 1979 tại xã NQ, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn DX, xã NQ, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1951 (Ông Ch được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì theo Quyết định số 117 ngày 05/8/1987) và con bà: Vũ Thị Th, sinh năm 1958.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ và tên vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1979; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HS-ST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào), tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án xác định T tái phạm). Ngày 03/4/2018 T chấp hành xong án phạt tù, ngày 21/7/2017 T chấp hành xong án phí.

Tiền sự: Quyết định số 10/2018/QĐ-TA ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Ngày 22/10/2020, T chấp hành xong quyết định.

Nhân thân:

+ Bản số 08/HSST ngày 14/5/1998 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 20/8/1999 T chấp hành xong bản án;

+ Bản án số 30/2015/HS-ST ngày 27/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 01/01/2016 T chấp hành xong án phạt tù; ngày 07/4/2016 T chấp hành xong bản án.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11 ngày 17/6/1997 của Công an tỉnh Hải Dương phạt Nguyễn Văn T 100.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 17/6/1997 T chấp hành xong quyết định;

+ Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 16/4/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời gian 24 tháng. Ngày 16/4/2012 T chấp hành xong quyết định;

Tạm giữ: Từ ngày 30/4/2021 đến ngày 01/5/2021.

Tạm giam: Từ ngày 01/5/2021 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T:**

+ Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.

*Người bào chữa có mặt tại phiên tòa.*

**- Người làm chứng:**

+ Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Thôn DX, xã NQ, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Vũ Phương D, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn LK, xã HK, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

*Người làm chứng bà Th có mặt; Anh Dũng và anh Thanh vắng mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2021, T điều khiển xe mô tô Honda Wave Alpha BKS 34M7-3215 (mượn của mẹ đẻ là bà Vũ Thị Th) từ nhà ở thôn DX, xã NQ, huyện Bình Giang đi đến đường bờ đê sông Sắt thuộc khu Hạ, thị trấn KS, huyện Bình Giang để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 02 gói ma túy với giá 190.000đ. T cầm ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi được khoảng 50m trên đường bờ đê sông Sắt, thuộc khu Hạ, thị trấn KS, huyện Bình Giang thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 02 gói đều bọc bằng giấy trắng kim loại màu trắng, đều có kích thước khoảng (1,5x1)cm, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai là ma túy loại Heroine, T mua để sử dụng và 01 xe mô tô BKS 34M7-3215.

Tại Kết luận giám định số 237/KLGD-PC09 ngày 01/5/2021 của Phòng kỹ T hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn T gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,165g là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,121 gam Heroine và 02 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng. Heroine nằm trong Danh mục I - STT 09 của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: 0,121 gam Heroine và 02 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng hiện Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang để chờ xử lý. Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 34M7-3215 là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị Th nên ngày 05/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang trả cho bà Th.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 26/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Bà Vũ Thị Th là mẹ đẻ của bị cáo T trình bày ý kiến xác định đã thay cho T hoàn trả số tiền 600.000đ cho anh Vũ Phương D theo Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HS-ST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào), tỉnh Hưng Yên và đề nghị Tòa án xem xét nội dung này.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố là đúng tuy nhiên đề nghị HĐXX căn cứ vào tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh của bị cáo thuộc hộ nghèo để xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt. Ngoài ra người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,121 gam Heroine và 02 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 30/4/2021, tại đường bờ đê sông Sắt thuộc Khu Hạ, Thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,165 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HS-ST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Hào (nay là thị xã Mỹ Hào), tỉnh Hưng Yên xác định bị cáo T phải hoàn trả cho anh Vũ Phương D số tiền 600.000đ, tại phiên tòa bà Vũ Thị Th là mẹ đẻ của T xác định đã hoàn trả cho anh Dũng số tiền trên vào khoảng năm 2018 (thời gian cụ thể bà không nhớ) tuy nhiên bà không có tài liệu, chứng cứ gì xuất trình để xác định phần trình bày của mình là có căn cứ. Lời khai của anh Vũ Phương D xác định đã nhận được số tiền 600.000đ do bà Th trả thay cho T nhưng là nhận sau thời điểm T thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này nên vẫn xác định T chưa được xóa án tích. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HS-ST ngày 26/10/2016 đã xác định bị cáo tái phạm, ngày 30/4/2021 bị cáo T lại thực hiện hành vi tàng trữ 0,165 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng nên đã có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Ch được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì theo Quyết định số 117 ngày 05/8/1987 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo T là người nghiện chất ma túy, nhận thức được tác hại của chất ma túy, có nhân thân

xấu, từng nhiều lần bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện ý thức coi thường pháp luật do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo, không có thu nhập và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,121 gam Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành và đối với 02 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 34M7-3215 là tài sản hợp pháp của bà Vũ Thị Th, ngày 05/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang trả cho bà Th là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết đối với chiếc xe nêu trên.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với bà Vũ Thị Th cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên không vi phạm pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,121 gam Heroine, 02 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ghi số 237/KLGĐ-PC09.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 05/8/2021).

4. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn T.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Duy Hải**